

HÌNH THÀNH VÙNG CÂN BẰNG

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

MUA

Nhà đầu tư tiếp tục chọn lọc các mã đang có tín hiệu bật tăng từ nền hỗ trợ cứng với sự tham gia chủ động của dòng tiền và giải ngân từng phần với mục tiêu đầu tư ngắn hạn.

BÁN

Nhà đầu tư chủ động cơ cấu danh mục, đưa tỉ trọng cổ phiếu về mức an toàn và kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu tạo đáy cân bằng rõ ràng hơn.

HCM

MUA

↑ 9,56%

VND29.800

NHẬN ĐỊNH XU HƯỚNG VN-INDEX TRONG NGÀY

Thị trường thế giới

- **Diễn biến TTCK thế giới:** Phố Wall tăng điểm mạnh trong phiên giao dịch ngày thứ Tư (15/1), sau khi báo cáo lạm phát mới nhất cho thấy lạm phát lỗi bất ngờ giảm.
- **Xu hướng VN-Index ngắn hạn:** Dòng tiền tham gia tích cực hơn giúp VN-Index có phiên giao dịch khởi sắc, chốt phiên 15/01/2025 tăng hơn 7 điểm. Trong đó, nhóm cổ phiếu liên quan tới đầu tư công trở thành điểm nhấn khi đồng loạt tăng mạnh. Dòng tiền có xu hướng gia tăng vào nhóm cổ phiếu Midcaps và Smallcaps cho thấy cầu ngắn hạn đã có dấu hiệu tích cực hơn. Thị trường được kỳ vọng sẽ hình thành nhịp hồi phục kỹ thuật để thử thách vùng kháng cự 1.240-1.245 điểm và tích cực hơn có thể quay lại vùng cản hội tụ bởi 2 đường MA200 và MA50 ngày.

Chỉ số	Điểm số	%Chg	YTD
Dow Jones	43.221,55	1,65	1,59
S&P 500	5.949,91	1,83	1,16
Nasdaq	19.511,23	2,45	1,04
VIX	16,12	-13,84	-7,09
DAX	20.574,68	1,50	3,34
FTSE 100	8.301,13	1,21	1,57
CAC40	7.474,59	0,69	1,27
Hang Seng	19.476,84	0,99	-2,91

Nguồn: Bloomberg

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN-INDEX

Chỉ báo kỹ thuật



	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng VN-Index	SELL	SELL	BUY

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
RSI (14)	40,29	SELL
MACD (12,26)	-6,24	SELL
ADX (14)	21,86	SELL
SMA5	1.235,43	BUY
SMA20	1.255,40	SELL
SMA50	1.250,58	SELL
SMA100	1.261,59	SELL
SMA200	1.258,58	SELL

ĐIỂM TIN CHÍNH

- Báo cáo từ Cục Thống kê lao động (BLS) thuộc Bộ Lao động Mỹ cho thấy chỉ số giá nhà sản xuất (PPI) tháng 12 của nước này chỉ tăng 0,2% so với tháng trước, thấp hơn nhiều so với mức tăng 0,4% mà các nhà kinh tế đưa ra trong một cuộc khảo sát của hãng tin Dow Jones.
- Báo cáo từ Cục Thống kê lao động Mỹ (BLS) cho thấy chỉ số giá tiêu dùng (CPI) lõi - thước đo lạm phát không bao gồm giá thực phẩm và năng lượng - tăng 3,2% trong tháng 12 so với cùng kỳ năm ngoái. Mức tăng này giảm 0,1 điểm phần trăm so với mức tăng 3,3% của tháng trước và cũng thấp hơn tương tự so với mức dự báo tăng 3,3% mà các nhà kinh tế đưa ra trong cuộc khảo sát của hãng tin Dow Jones.
- Giá dầu thô cũng đồng loạt bứt phá nhờ số liệu thống kê cho thấy lượng dầu tồn trữ của Mỹ giảm và mối lo nguồn cung dầu thất chặt do các biện pháp trừng phạt nhằm vào dầu Nga.
- Thủ tướng Phạm Minh Chính yêu cầu Bộ Tài chính nghiên cứu, đề xuất chính sách thuế nhằm hạn chế hoạt động đầu cơ bất động sản. Nội dung trên được Thủ tướng Phạm Minh Chính đề cập trong công điện gửi các bộ ngành, địa phương, yêu cầu tập trung chấn chỉnh, xử lý việc thao túng giá, đầu cơ bất động sản và thanh tra, kiểm tra các dự án đầu tư xây dựng bất động sản.
- **NAB:** Năm 2024, tổng tài sản Nam A Bank đạt hơn 245.000 tỷ đồng, tăng gần 16,8% so với cùng kỳ năm 2023; huy động vốn đạt gần 179.000 tỷ đồng, tăng hơn 9% so với cùng kỳ năm 2023. Hoạt động tín dụng của Nam A Bank đạt gần 168.000 tỷ đồng, tăng 18,34% so với đầu năm. Tăng trưởng những chỉ tiêu này góp phần giúp lợi nhuận trước thuế Nam A Bank 2024 đạt hơn 4.545 tỷ đồng (vượt 13,6% chỉ tiêu được giao và tăng trưởng gần 38%).
- **MBB:** Ngân hàng TMCP Quân đội vừa công bố thông tin thay đổi tổng số lượng cổ phiếu lên gần 6,1 tỷ cổ phiếu, sau đợt phát hành cổ tức năm 2023 với tỷ lệ 15%. Sau thay đổi trên, tổng vốn điều lệ của MB đã tăng từ 53.063 tỷ đồng lên hơn 61.022 tỷ đồng.
- **MBS:** Chứng khoán MB vừa công bố báo cáo tài chính riêng lẻ quý 4/2024, qua đó trở thành cái tên đầu tiên trong nhóm hé lộ số liệu tài chính, kinh doanh quý cuối cùng năm 2024. Luỹ kế cả năm 2024, doanh thu hoạt động của MBS đạt 3.120 tỷ đồng, tăng 72% so với năm 2023. LNTT tăng 30% lên 931 tỷ.
- **VCB:** Sau khi phát hành 2,77 tỷ cổ phiếu để trả cổ tức, mức vốn điều lệ của Vietcombank dự kiến sẽ tăng từ 55.981 tỷ đồng lên 83.557 tỷ đồng.

Nguồn: VPBankS Research

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Chg	YTD
Vàng	2.699,33	0,11	2,85
Dầu WTI	80,33	0,36	12,01
Dầu Brent	82,29	0,32	10,25
Than	114,45	-0,82	-8,62
Đồng	9.167,50	0,15	4,56
Quặng sắt	100,53	-1,47	-4,10
Thép	466,50	0,54	-1,95

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá	%Chg	YTD
DXY	108,994	-0,09	0,47
USD/JPY	155,62	0,55	1,02
USD/CNY	7,331	0,01	-0,43
EUR/USD	1,0297	0,08	-0,55
GBP/USD	1,2237	-0,04	-2,23

Lãi suất một số NHTW

NHTW	Lãi suất	Cuộc họp tiếp theo	Thay đổi gần nhất
FED	4,75%	18/12/2024	-0,25
ECB	3,40%	12/12/2024	-0,25
BOE	4,75%	19/12/2024	-0,25
BOJ	0,25%	19/12/2024	0,15
SBV	6,50%	-	-50bp

Top 5 CP có GTGD lớn nhất

Mã CP	GTGD	Giá	%Chg
STB	245,71	35.100	-0,85
FPT	412,81	145.500	0,28
HPG	293,06	26.200	1,35
SSI	238,44	24.150	0,84
DXG	53,29	14.500	0,00

Top 5 CP vốn hóa lớn nhất

Mã CP	Vốn hóa	Giá	%Chg
VCB	510.842,94	91.400	-0,33
BID	270.382,60	39.200	0,51
FPT	214.040,57	145.500	0,28
CTG	197.347,20	36.750	-0,54
HPG	167.581,76	26.200	1,35

Nguồn: Investing, Bloomberg, VPBankS Research

HCM

Khuyến nghị
Giá hiện tại
Giá mục tiêu
Tiềm năng tăng giá
Vùng giải ngân
Ngưỡng cắt lỗ
MUA
27.900
29.800
9,56%
26.800-27.800
<26.200

THÔNG TIN CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Quý III/2024, HSC ghi nhận kết quả kinh doanh (KQKD) tích cực với doanh thu quý 3 đạt 831 tỷ đồng, tăng 30% so với cùng kỳ năm 2023. Lũy kế 9 tháng đầu năm, HSC ghi nhận lợi nhuận đạt 1.011 tỷ đồng, tăng 64% so với cùng kỳ năm 2023, hoàn thành 70% kế hoạch năm 2024.
- Trong quý III, thị phần môi giới của HSC tiếp tục cải thiện so với quý trước và đạt 6.7%, đánh dấu 5 quý liên tiếp gia tăng thị phần. Hiện tại, HSC giữ vị trí top 5 thị phần lớn nhất HOSE.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

- HCM có phản ứng khá tích cực khi tiệm cận vùng đáy tháng 11/2024. Tuy nhiên, thanh khoản chưa được cải thiện nên xu hướng giằng co, tích lũy quanh 27.000-28.000 đồng vẫn sẽ tiếp diễn. Nhà đầu tư có thể canh các nhịp điều chỉnh để giải ngân thăm dò đối với cổ phiếu HCM, vùng mua dự kiến quanh ngưỡng 26.800-27.200 đồng.

Thông tin tài chính

	FY2022	FY2023	Q3 2024
DTT (tỷ đ)	3.901	2.903	1.138
LNTT (tỷ đ)	1.068	842	275
LNST (tỷ đ)	852	674	222
Nợ/VCSH (%)	88	110	220
ROE (%)	11,20	8,32	10,91
ROA (%)	4,28	4,04	4,02
EPS (VNĐ)	1.295,55	1.024,63	1426,71
P/E (lần)	10,72	23,19	19,56
P/B (lần)	1,16	1,88	1,95

Nguồn: VPBankS Research

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT CỔ PHIẾU



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng	SELL	SELL	BUY
Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động	
RSI (14)	43,01	SELL	
MACD (12,26)	-0,33	SELL	
ADX (14)	21,60	SELL	
SMA5	27.690	BUY	
SMA20	28.740	SELL	
SMA50	28.540	SELL	
SMA100	29.140	SELL	
SMA200	27.910	SELL	

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-----

Danh mục theo dõi

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

Lưu ý: Các mã khuyến nghị đầu tư dựa trên yếu tố dòng tiền đầu cơ và có xu hướng tích lũy/tăng trong ngắn hạn theo phương pháp phân tích kỹ thuật.

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	MWG	Chốt lời	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	54,8	37,8	31/7/2023	54	32,35%
2	NLG	Chốt lời	31,3-32,45	9/6/2023	32	38,3	30,2	18/7/2023	38,3	19,69%
3	MWG	Hạ tỷ trọng	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	47,8	37,8	11/7/2023	48,8	19,61%
4	DGW	Chốt lời	54,5-56	16/2/2024	56	63,2	53,9	13/3/2024	64,3	16,07%
5	HCM	Chốt lời	21,1-22	20/12/2023	21,9	24,3	20,4	2/1/2024	25,4	15,98%
6	SSI	Chốt lời	27,8-28,8	26/10/2023	27,2	32,8	26,9	10/11/2023	31,5	15,81%
7	DBC	Chốt lời	20,3-20,6	20/6/2023	20,6	23,6	19,2	6/7/2023	23,85	15,78%
8	DGW	Chốt lời	32,4-33	16/5/2023	33	37,2	30,7	6/6/2023	37,8	14,55%
9	VPB	Chốt lời	18,6-19,2	26/4/2023	19,2	22,6	17,9	1/8/2023	21,95	14,32%
10	ANV	Chốt lời	34,8-36,3	11/9/2023	36,3	41,2	33,8	22/9/2023	41,2	13,50%
11	DGW	Chốt lời	49-51,5	21/11/2023	50	57,8	48	8/1/2023	56,7	13,40%
12	HCM	Chốt lời	25,9-26,3	12/6/2023	26,3	29,5	24,5	5/7/2023	29,8	13,31%
13	SSI	Chốt lời	28,0-28,6	1/8/2023	28,6	33,5	27,4	25/8/2023	32,3	12,94%
14	PVS	Chốt lời	30,4-31,2	22/8/2023	31,2	35,2	29,3	30/8/2023	35,2	12,82%
15	HPG	Chốt lời	24,8-25,8	22/8/2023	25,8	29,1	24	7/9/2023	29,1	12,79%
16	NKG	Chốt lời	17,3-17,7	5/7/2023	17,5	20,4	16,3	21/7/2023	19,7	12,57%
17	KSB	Chốt lời	26,6-27,1	8/6/2023	27,1	30,5	25,2	27/6/2023	30,5	12,55%
18	NKG	Chốt lời	20,3-20,8	24/11/2023	20,8	23,9	19,6	30/11/2023	23,35	12,26%
19	HAH	Chốt lời	34-35,5	23/11/2023	35	40,7	32,9	26/12/2023	39,2	12,00%
20	GVR	Chốt lời	18,9-19,3	28/6/2023	19,3	22,3	18	11/7/2023	21,6	11,92%
21	VCG	Chốt lời	25,5-26,2	18/8/2023	26,2	29,3	24,5	5/9/2023	29,3	11,83%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	GVR	Cơ cấu	33,3-34,5	20/8/2024	34,5	38,3	32,5	22/10/2024	35,3	2,32%
2	HAH	Chốt lời	41-42,5	4/11/2024	42,5	46,3	40	8/11/2024	46,3	8,94%
3	MWG	Cắt lỗ	63,5-65,5	17/9/2024	65,5	72,8	61,8	12/11/2024	61,8	-5,65%
4	HCM	Chốt lời	26-27	19/11/2024	27	29,8	25,7	6/12/2024	29,8	10,37%
5	ANV	Chốt lời	17,8-18,1	27/11/2024	18	19,5	17,3	6/12/2024	20,5	13,89%
6	STB	Chốt lời	30,5-31,5	20/11/2024	31,5	34,5	30	18/12/2024	34,2	9,52%
7	VCI	Cơ cấu	32-33,5	26/11/2024	33,5	36,2	31,4	7/1/2025	32,5	-2,99%
8	SSI	Cơ cấu	25,5-26	19/12/2024	25,8	28,6	24,8	7/1/2025	25,35	-1,74%
9	GMD	Cơ cấu	63,8-65	12/11/2024	65	72,2	61,8	7/1/2025	64	-1,54%
10	PVD	Cắt lỗ	23,3-23,6	13/12/2024	23,3	26	22,4	7/1/2025	22,4	-3,86%
11	DPM	Cắt lỗ	34-35,5	25/11/2024	35,2	38	33	10/1/2025	33,5	-4,83%
12	HPG	Cắt lỗ	26-26,5	5/12/2024	26,5	29	25,2	10/1/2025	25,55	-3,58%
13	VPB	Cắt lỗ	18,8-19	17/12/2024	19	20,5	17,9	10/1/2025	18,5	-2,63%
14	TCB	Cắt lỗ	23,5-23,9	19/12/2024	23,8	26,3	22,7	10/1/2025	23,4	-1,68%
15	SZC	Cắt lỗ	41-42	19/12/2024	42	45,8	40	10/1/2025	41	-2,38%

Email: Chienluochitruong@vpbanks.com.vn

Theo dõi chúng tôi tại:



Mở tài khoản VPBankS



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Chiến lược thị trường chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Chiến lược thị trường không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Báo cáo được lập với mục đích dự báo, cảnh báo những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra, được sử dụng như thông tin tham khảo trong nội bộ VPBankS và VPBank. Chúng tôi không chịu trách nhiệm với các lan truyền thông nằm ngoài phạm vi này.

Bản quyền báo cáo thuộc về VPBankS, mọi hành vi sao chép, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ báo cáo là vi phạm bản quyền.

1

TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Khuyến nghị:

- ACE NĐT vẫn tiếp tục tận dụng những phiên tăng điểm chốt lời ngắn hạn và tái cấu trúc mua lại khi TT điều chỉnh giảm điểm.
- Vùng hỗ trợ chỉ số VNI : 1150-1165.



Khuyến nghị 10/1/2024

Mã CP	SVL	Tỷ lệ
Mua	16-16.5	
Cắt lỗ	Đoạt 14	-(-12%)
Chốt lời 1:(50%)	18-19	-12%-18%
Chốt lời 2:(50%)	21-22	-18-37%
Mã CP	MSN	Tỷ lệ
Mua	65-66	
	(Có thể DCA về 61-62)	
Cắt lỗ	Đoạt 59	-(-5%)
Chốt lời 1:(50%)	72-75	-12%-14%
Chốt lời 2:(50%)	Nằm chờ	
Mã CP	GEX	Tỷ lệ
Mua	21-21.5	
Cắt lỗ	19.8	-(-4%)
Chốt lời 1:(50%)	23-24	-7%-12%
Chốt lời 2:(50%)	25.5-26	-13%-14%

by Thanh Đình @ginlabs.vn

Ngoài những cp theo nhóm ngành đặc thù đã khuyến nghị, ACE tham khảo thêm CP khác theo khuyến nghị.

2

CHỐT LÃI HÀNG NGÀY

Mã chứng khoán	MWG
Tổng khối lượng CK	130,000
Giá vốn trung bình	43.34
Gốc đầu tư	99,800 đ
Giá trị thị trường	8,280,000,000 đ
Lãi/lỗ (lợi/kiến)	+679,500,200 đ (6.15%)

Một số mã cổ phiếu đáng chú ý:

- BMP: Lợi nhuận sau thuế đạt 257 tỷ đồng, tăng nhẹ so với cùng kỳ.
- ANV: Doanh thu đạt 4.439 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế chỉ còn 42 tỷ đồng, giảm lần lượt 9% và 94% so với năm 2022.
- MCM: Doanh thu gần như đi ngang nhưng lợi nhuận sau thuế tăng 8% so với năm 2022.
- MSB: Lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 5.830 tỷ đồng, tăng nhẹ so với năm 2022.

🎉 Chúc mừng ACE đã mua HPG dưới 27.2 như khuyến nghị ngày 10/1, PVD giá 27.x theo khuyến nghị 22/1.

3

THAM GIA NHÓM ZALO



Quét mã hoặc truy cập
ginlabs.vn/room